

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2024/DSST ngày 02/01/2024 về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần Q Việt Nam.**

Trụ sở: Tầng 1,2 Tòa nhà S, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Thành C – Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ theo giấy uỷ quyền số 107083.22 ngày 03/10/2022.

Uỷ quyền lại cho chị Hoàng Thị H, chị Nguyễn Bích N và chị Nguyễn Thị Y – cán bộ ngân hàng, theo giấy uỷ quyền ngày 14/08/2023.

- *Bị đơn:* **Chị Vũ Thị M, sinh năm 1996**

Địa chỉ: Số 14, ngõ 98 đường V, phường N, quận C, Hà Nội.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1956

Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: thôn N, xã L, huyện U, thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngày 20/7/2023 chị Vũ Thị M và Ngân hàng TMCP Q Việt Nam có ký hợp đồng tín dụng số 8535342.22, theo đó chị Vũ Thị M vay của Ngân hàng TMCP Q Việt Nam số tiền 875.000.000 đồng.

Dư nợ tạm tính còn lại của chị Vũ Thị M đến ngày 03/04/2024 là: nợ gốc: 855.552.000 đồng; nợ lãi trong hạn theo hợp đồng tín dụng: 39,909,043 đồng; nợ lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng: 124.749.960 đồng. Tổng cộng: 1.020.211.003 đồng.

Chị Vũ Thị M sẽ có nghĩa vụ thanh toán số tiền trên, chậm nhất đến ngày 22/04/2024 chị Vũ Thị M sẽ tất toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng TMCP Q Việt Nam. Trường hợp nếu chị M không thực hiện trả nợ đúng thời hạn thì người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn D và bà Hoàng Thị M cam kết sẽ thay mặt chị M tất toán toàn bộ khoản vay cho ngân hàng theo đúng thời hạn thỏa thuận (22/04/2024).

Trong trường hợp chị M vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo như thời hạn đã thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Q Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc chị Vũ Thị M phải thanh toán toàn bộ nghĩa vụ trả nợ trên, yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 253, tờ bản đồ số: 11, địa chỉ: Thôn Nội Lưu, xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 382072, sổ vào sổ cấp GCN CH00072 do UBND huyện Ứng Hòa cấp ngày 07/05/2013 cho ông Nguyễn Văn D. Ngày 12/7/2022, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Ứng Hòa chứng nhận chuyển nhượng cho bà Vũ Thị M theo hồ sơ số 0072.CN.002 (2228001580BD) để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì đề nghị chị Vũ Thị M phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho ngân hàng.

Chị Vũ Thị M phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 04/04/2024 theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay tại Ngân hàng TMCP Q Việt Nam.

2.2 Về án phí: Chị Vũ Thị M phải chịu 21.303.165 đồng (hai mươi một triệu ba trăm lẻ ba nghìn một trăm sáu mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Q Việt Nam số tiền 11.862.602 đồng (mười một

triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm lẻ hai đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000276 ngày 25/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê